

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY CÁT TIÊN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Cát Tiên, ngày 19 tháng 7 năm 2023

Số 1033-CV/HU

về việc tham mưu thực hiện Kế hoạch
số 88-KH/TU ngày 10/7/2023 và Kế hoạch
số 89-KH/TU ngày 18/7/2023 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân huyện.

Thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU, ngày 10/7/2023 Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và Kế hoạch số 89-KH/TU, ngày 18/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới, **Ban Thường vụ Huyện ủy có ý kiến như sau:**

Giao Ủy ban Nhân dân huyện tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU, ngày 10/7/2023 và Kế hoạch số 89-KH/TU, ngày 18/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thời gian hoàn thành và gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) **trước ngày 28/7/2023.**

(Kèm theo Kế hoạch số 88-KH/TU, ngày 10/7/2023 và Kế hoạch số 89-KH/TU, ngày 18/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy). *vat*

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Như kính gửi,
- Lưu.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Dương Hùng Cường
Dương Hùng Cường

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư
“về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng *“về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 21-CT/TW)*. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; gắn với triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách, giải pháp nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Qua đó, đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề phục vụ trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội.

2. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người dân, lực lượng lao động và cộng đồng doanh nghiệp về vai trò, tầm quan trọng của việc đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành, địa phương; phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển nhanh giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề đáp ứng yêu cầu đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến năm 2030: Thu hút khoảng 50% học sinh trung học vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động; có 01 trường cao đẳng thuộc địa phương quản lý đạt trường chất lượng cao và tương đương trình độ các nước ASEAN-4; hệ thống ngành, nghề trọng điểm quốc gia trên địa bàn tỉnh được đầu tư đồng bộ, đáp ứng tổ chức đào

tạo tại trường cao đẳng chất lượng cao, trong đó 3 - 4 ngành, nghề, lĩnh vực có năng lực cạnh tranh vượt trội trong nước.

- Đến năm 2045: Đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao của nước phát triển, đạt trình độ tiên tiến của thế giới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TW

Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức nghiên cứu, học tập quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 21-CT/TW, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với tình hình từng cơ quan, địa phương, đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm trong công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, phù hợp với các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 21-CT/TW và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp

- Các cấp ủy, chính quyền chủ trọng lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước; là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; xác định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động và thế hệ trẻ; đồng thời, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời.

- Đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền, đổi mới nội dung, lồng ghép phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về công tác giáo dục nghề nghiệp. Huy động sự tham gia của xã hội trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

3. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật giáo dục nghề nghiệp

- Rà soát các quy định quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ; có chính sách khuyến khích học sinh khá, giỏi vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề; đồng thời, đẩy mạnh công tác phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông

dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế. Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; ưu tiên quỹ đất sạch dành cho giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư nhân và cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc địa phương quản lý theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hoá, hiện đại hóa, có phân tầng chất lượng, gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động. Chú trọng các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động.

4. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo bảo đảm “học đi đôi với hành”, nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo

- Xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo và thực hiện chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam có tham chiếu các chuẩn khu vực và quốc tế. Phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới và các chương trình đào tạo cho người lao động trong các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học ở trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm: nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn của các nước tiên tiến. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học; thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.... Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; phát triển hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nâng cao năng lực chuyên môn của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý giáo dục nghề nghiệp từ cơ sở đào tạo đến cơ quan quản lý cấp huyện, cấp tỉnh theo cơ sở dữ liệu chung của quốc gia; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn nghề theo các cấp độ, trình độ đào tạo phù hợp với công nghệ sản xuất của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động.

5. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành trong doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp

tham gia giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng, thành lập các cơ sở thực hành tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp. Định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại "3 nhà": Nhà nước - nhà trường - nhà doanh nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

6. Tăng cường nguồn lực cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp

Ưu tiên ngân sách Nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách Nhà nước cho giáo dục và đào tạo tương xứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn. Chuyên nhanh cơ chế cấp phát ngân sách sang đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hoá, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

7. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp

Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các nước. Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, mở rộng mô hình đào tạo nghề chất lượng cao thông qua hệ thống đào tạo của các nước tiên tiến; tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các kỳ thi kỹ năng nghề quốc gia, khu vực và quốc tế.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

- Cung cố, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước của tỉnh về công tác giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phát huy vai trò của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giáo dục nghề nghiệp; ưu tiên đào tạo, tập huấn cho cán bộ cấp xã.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; định kỳ đánh giá, xếp loại chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong giám sát thực hiện công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo, rà soát các cơ chế, chính sách để kịp thời sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa các quy định pháp luật có liên quan về giáo dục nghề nghiệp; đảm bảo tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ trong việc thực hiện và giám sát thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW và Kế hoạch này.

2. Các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tổ chức phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể, sát thực tiễn, đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng.
- Văn phòng Trung ương Đảng.
- Thường trực Tỉnh ủy.
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh.
- Các ban của Tỉnh ủy, BCSD, đảng đoàn.
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy thuộc Tỉnh ủy.
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức CT-XH tỉnh.
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên.
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, NH1.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Trần Đức Quận

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới (*viết tắt là Chỉ thị số 23-CT/TW*): Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (ATGT): kiên trì xây dựng văn hoá chấp hành pháp luật, ứng xử văn minh khi tham gia giao thông; tiếp tục kéo giảm tai nạn giao thông hàng năm theo hướng bền vững, cơ bản hạn chế ùn tắc giao thông.

2. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các văn bản pháp luật về bảo đảm trật tự, ATGT đến tất cả các cơ quan, đơn vị và người dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, ATGT.

3. Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác bảo đảm trật tự, ATGT trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Huy động các nguồn lực để đầu tư nâng cấp, phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng giao thông; tiếp tục đầu tư, triển khai nâng cấp, mở rộng các tuyến đường huyết mạch; ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, thúc đẩy chuyển đổi số mạnh mẽ trong lĩnh vực giao thông vận tải.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Cấp ủy, chính quyền các cấp phải xác định công tác bảo đảm trật tự, ATGT là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, quan trọng; tập hợp và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của toàn xã hội, coi đây là yếu tố quyết định đến kết quả thực hiện công tác bảo đảm trật tự, ATGT trên địa bàn; căn cứ Chỉ

thị số 23-CT/TW và nội dung kế hoạch này để chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các đơn vị trực thuộc xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện sát với thực tế của ngành, địa phương, đơn vị mình.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy về triển khai thực hiện công tác bảo đảm trật tự, ATGT, việc chấp hành pháp luật về bảo đảm trật tự, ATGT trong ngành, cơ quan, đơn vị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự, ATGT của các cơ quan chức năng và chính quyền các cấp; thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh và công khai kết quả xử lý đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về lĩnh vực giao thông, không thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; trong đó, đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các lĩnh vực đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe, đăng ký, đăng kiểm phương tiện, thanh tra, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm.

Siết chặt trật tự, kỷ cương, xử lý nghiêm minh mọi hành vi vi phạm pháp luật về giao thông của người tham gia giao thông và người làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về giao thông. Kịp thời khởi tố, điều tra, xử lý nghiêm các vụ tai nạn giao thông có dấu hiệu tội phạm và đối tượng chống người thi hành công vụ theo đúng quy định pháp luật. Phát huy hiệu quả hoạt động giám sát, phân biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, truyền thông và Nhân dân trong lĩnh vực giao thông.

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu phải gương mẫu và tích cực vận động người thân, gia đình và Nhân dân thực hiện nghiêm quy định về bảo đảm trật tự, ATGT; không được can thiệp, tác động vào quá trình xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông của các cơ quan chức năng.

2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định rõ trách nhiệm trong quản lý nhà nước về giao thông

Phối hợp với bộ, ngành trung ương thực hiện rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật về trật tự, ATGT, đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

Tập trung rà soát, quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị và địa phương đối với công tác bảo đảm trật tự, ATGT gắn với bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông và phát triển kinh tế - xã hội.

Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách huy động, sử dụng các nguồn lực xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng và bảo đảm trật tự, ATGT. Trong đó, xem xét, đánh giá tác động về trật tự, ATGT trước khi quyết định chủ trương đầu tư các dự án lớn nhất là dự án qua khu dân cư, khu đô thị làm phát sinh, gia tăng nhu cầu giao thông.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về bảo đảm trật tự, ATGT

Tiếp tục đổi mới về nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp thu, phù hợp với từng vùng, khu

vực, địa bàn, lứa tuổi, tôn giáo; đặc biệt là đối tượng thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, ngành và Nhân dân trong công tác bảo đảm trật tự, ATGT; nâng cao ý thức của mỗi người dân trong việc tự bảo vệ mình và trách nhiệm bảo vệ người khác khi tham gia giao thông.

Cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thường xuyên tổ chức quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự, ATGT cho cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn viên hội viên, người lao động và học sinh, sinh viên và tổ chức ký cam kết không vi phạm trật tự, ATGT. Cán bộ, đảng viên phải đi đầu, gương mẫu chấp hành pháp luật về trật tự, ATGT, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật về trật tự, ATGT.

Đưa nội dung phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự, ATGT vào sinh hoạt định kỳ của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội; gắn với việc xây dựng "*Văn hóa giao thông*" vào nội dung cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*". Xác định rõ việc chấp hành pháp luật về trật tự, ATGT là một tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên. Tiếp tục xây dựng, nhân rộng, duy trì hoạt động các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong công tác bảo đảm trật tự, ATGT. Ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản trị thông tin truyền thông để phát hiện, dự báo các xu hướng thông tin tích cực và tiêu cực, có lợi và bất lợi cho công tác chỉ đạo, điều hành về bảo đảm trật tự, ATGT.

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình và tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp trong việc giáo dục, nhắc nhở học sinh, sinh viên tự giác chấp hành các quy định về trật tự, ATGT và xem việc chấp hành pháp luật về trật tự, ATGT là một tiêu chuẩn đánh giá đạo đức của học sinh, sinh viên.

4. Tập trung nguồn lực xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giao thông

Xây dựng lộ trình thực hiện đồng bộ quy hoạch hạ tầng giao thông gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, địa phương; nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình hạ tầng giao thông, các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh gắn với yêu cầu bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật và điều kiện ATGT (*nhất là các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, các trục đường kết nối liên vùng...*); tổ chức và tổ chức lại giao thông khoa học, hợp lý, đồng bộ gắn với việc bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là hành lang an toàn đường bộ.

Rà soát, khắc phục kịp thời các "*điểm đen*", "*điểm tiềm ẩn*" tai nạn giao thông và các bất hợp lý trong tổ chức giao thông. Thường xuyên khảo sát, nắm tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm kết cấu hạ tầng và hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt. Tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền các biện pháp xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông, có phương án xóa bỏ, di dời các điểm họp chợ tự phát trên đường bộ, các lối đi tự mở tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT.

Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút, tập trung các nguồn lực để từng bước đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, giao thông đô thị theo quy hoạch được phê duyệt; tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành trung ương để kiến nghị bổ sung nguồn vốn đầu tư nâng cấp, cải tạo các tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh nhằm khắc phục tình trạng đường hư hỏng, xuống cấp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông (*nhất là Quốc lộ 27, 28 và 55*).

Nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình hạ tầng giao thông; tập trung các tuyến giao thông huyết mạch, đường vành đai các thành phố, thị trấn; trong đó, ưu tiên đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại phù hợp với điều kiện thực tế địa phương để đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo an toàn và chất lượng trong thi công công trình.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số và ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành giao thông, đặc biệt là hệ thống giao thông công cộng; nghiên cứu áp dụng công nghệ chia sẻ cơ sở dữ liệu về giao thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước (*Giao thông vận tải, Công an, Y tế, Tài chính...*) để tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý, giám sát, điều hành giao thông, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, điều tra tai nạn giao thông.

5. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, phối hợp các lực lượng trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban An toàn giao thông tỉnh, cấp huyện theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo chức năng trong thực hiện nhiệm vụ; đề cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân là thành viên Ban An toàn giao thông.

Cán đổi ngân sách phân bổ cho các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, ATGT để việc thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện và các điều kiện bảo đảm phục vụ công tác cho các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, ATGT. Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng lực lượng chuyên trách, lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả tai nạn giao thông có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Tăng cường tuần tra, kiểm soát và giám sát vi phạm trật tự, ATGT của lực lượng chức năng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc bảo đảm trật tự, ATGT; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định pháp luật về bảo đảm trật tự, ATGT; điều tra, xử lý kịp thời các vụ tai nạn giao thông, nhất là các hành vi trực tiếp gây ra tai nạn giao thông. Lực lượng cảnh sát giao thông giữ vai trò nòng cốt trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm; ngoài ra huy động tối đa lực lượng tham gia bảo đảm trật tự, ATGT tại địa bàn cơ sở, bảo đảm không để trống địa bàn.

Đổi mới, nâng cao chất lượng đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông, đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bảo đảm phương tiện tham gia giao thông phải đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn kỹ thuật, người điều khiển phương tiện phải hiểu biết pháp luật, được đào tạo đủ kỹ năng tham gia giao thông; quản lý chặt chẽ việc cấp biển số phương tiện giao thông.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở đào tạo, các trung tâm sát hạch trong việc thực hiện quy định pháp luật về đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe;

quản lý chặt chẽ đối với những người được cấp giấy phép lái xe; khắc phục những hạn chế, yếu kém và xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe.

Tăng cường quản lý hoạt động vận tải, ưu tiên đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng, có lộ trình hạn chế dần phương tiện cá nhân tham gia giao thông tại các đô thị lớn. Chấn chỉnh trật tự trong lĩnh vực vận tải, kiên quyết ngăn chặn vi phạm về tải trọng phương tiện, "xe dù, bến cóc" và các hiện tượng tiêu cực khác phát sinh trong hoạt động vận tải.

6. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống ùn tắc giao thông trong đô thị, nhất là thành phố Đà Lạt, khu vực đèo Bảo Lộc, Prenn, Mimosa...; kết hợp đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông và thực hiện các biện pháp phân luồng, điều tiết, tổ chức giao thông linh hoạt để hạn chế ùn tắc giao thông. Thực hiện các giải pháp để bảo đảm trật tự đô thị, chống lấn chiếm lề đường, hè phố và hành lang an toàn đường bộ; tiến tới xây dựng giao thông đô thị văn minh, an toàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, sát thực tiễn, bảo đảm thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW và Kế hoạch này.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Kế hoạch; xác định nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm bảo đảm trật tự, ATGT, giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Công an Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn